TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CT** **TỈNH TG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2022/HS-ST
Ngày: 24-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH TG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bảnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Hoài Phong**

Ông **Nguyễn Văn Thiện**

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Võ Trương Tấn Thành,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh TG.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa***: Ông **Đàm Viễn Khương -** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh TG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2021/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/HSST-QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn T S, sinh năm 1980 tại tỉnh TG; Tên gọi khác: S Cù Mứng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp T, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị L T (1962); có vợ tên Hà Thị Bé Hoa (1986) và 01 con (2016); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CT, tỉnh TG (có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1987 tại tỉnh TG; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp LH, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T T (1951) và bà Nguyễn Thị C (1956); có vợ tên Phạm Thị L (1989) và 02 con (2010 và 2017); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CT, tỉnh TG (có mặt tại phiên tòa).

3/ Nguyễn V L, sinh năm 1984 tại tỉnh TG; Tên gọi khác: Tuấn Ba; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp LH, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Lê Thị N (1940); có vợ tên Huỳnh Thị N T (1985) và 01 con (2007); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Chết ngày 22/01/2022)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Văn S, sinh năm: 1985. Có mặt

2/ Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1985. Có mặt

3/ Nguyễn Chí T, sinh năm: 1987. Có mặt

Trú tại: ấp LH, xã LĐ, huyện CT, Tiền G

4/ Phạm Thị L, sinh năm: 1989. Có mặt

Trú tại: ấp PH, xã PT, thành phố MT, Tiền G

5/ Lê Thành T, sinh năm: 1976. Vắng mặt

Trú tại: ấp V, xã V K, huyện CT, Tiền G

6/ Hà Thị B H, sinh năm: 1986. Có mặt

Trú tại: ấp T, xã LĐ, huyện CT, Tiền G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 15 phát ngày 09/4/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh TG phối hợp cùng Công an huyện CT và Công an xã LĐ tiến hành kiểm tra tại nhà của Nguyễn V L (tên thường gọi Tuấn Ba) tại ấp T, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG thì phát hiện có nhiều người đang tụ tập đánh bạc dưới hình thức cá cược trực tuyến qua mạng internet thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng G về hành vi sử dụng thiết bị điện tử tổ chức việc cá cược qua mạng internet và khống chế tất cả các đối tượng khác tại khu vực sới bạc gồm: Nguyễn Hoàng G, Nguyễn V L, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Chí T.

Đến ngày 14/4/2021 Nguyễn T S (tên thường gọi S Cù Mứng) đến Công an huyện CT, tỉnh TG do có liên quan đến việc tổ chức sới bạc trên.

Quá trình điều tra xác định S, G đã tổ chức sới bạc cá cược trên mạng internet để các con bạc tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính.

S liên hệ với một người tên thường gọi là Hoàng tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể), được Hoàng cung cấp tài khoản mang tên "HoangS999" để đăng nhập vào trang web cá cược trực tuyến có địa chỉ tên miền "ssvv388.com". Theo Công văn số 954/STTTT-CNTT&BCVT ngày 30/6/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh TG, trang web "ssvv.388.com" không phải là tên miền do Việt Nam quản lý mà là tên miền quốc tế.

Khoảng 01 tháng trước ngày bị phát hiện, S liên hệ với L để hỏi thuê địa điểm nhà L cho S mang các thiết bị dùng để đánh bạc trực tuyến đến lắp đặt gồm: Laptop, màn hình ti vi, thiết bị phát wifi kết nối mạng internet thì được L đồng ý,

cung cấp nguồn điện cho S vận hành các thiết bị điện tử này. Theo thỏa thuận, mỗi tuần S sẽ trả cho L số tiền 1.000.000 đồng. L đã 04 lần nhận được tiền từ S với số tiền là 4.000.000 đồng.

Để giúp đỡ cho việc tổ chức đánh bạc, S thuê Nguyễn Hoàng G làm nhiệm vụ điều khiển thiết bị điện tử để nhập dữ liệu cá cược từ người chơi bạc. Vào khoảng 11 giờ hàng ngày S đến nhà L, mở Laptop đăng nhập vào trang Web cá cược trực tuyến, sau đó giao lại cho G thao tác trên máy để đặt cược cho các con bạc. S còn giao cho G giữ số tiền 10.000.000 đồng dùng để chi cho con bạc thắng cược; đồng thời G cũng giúp S thu tiền của con bạc thua cược và tiền xâu (tiền cỏ ngoài) từ con bạc thắng cuộc. G đã được S trả tiền công 04 lần với số tiền 6.500.000 đồng.

Vào ngày 09/4/2021 khi lực lượng Công an phát hiện thì G đang điều khiển laptop đánh bạc trực tuyến cùng với số tiền đánh bạc bị bắt quả tang là 8.400.000 đồng. Hình thức đánh bạc trực tuyến là đá gà. Phương thức thực hiện việc đá gà trực tuyến như sau: Trước khi bắt đầu mỗi trận gà thì hệ thống sẽ hiển thị lên màn hình ti vi tỷ lệ cá cược và hai bên có gà gồm "Meron" – gà bên đỏ và "Wala" – gà bên xanh. Con bạc sẽ chọn 01 bên cùng số tiền muốn đặt cược, sau đó thông báo cho G để nhập thông tin vào hệ thống. Khi trận gà trực tuyến kết thúc, hệ thống sẽ hiển thị kết quả thắng ("Win") hoặc thua ("Loss"), lúc này G sẽ đưa tiền cho con bạc thắng cược, thu tiền xâu (cỏ ngoài) hoặc thu tiền từ con bạc thua cược. Quy ước khi tham gia cá cược trực tuyến là 01 điểm (01 đô) trên hệ thống tương đương với 50.000 đồng tiền Việt Nam.

Thông qua báo cáo giao dịch của tài khoản cá cược "HoangS999" trong ngày 09/4/2021, ghi nhận có 292 giao dịch trên hệ thống, trong đó có 272 giao dịch có cá cược thắng thua (có 20 giao dịch không phát sinh cá cược, số thứ tự 129, 130, 211-214, 217, 218, 231, 232, 244-249, 266-269), với 95 trận gà trực tuyến diễn ra tại nước ngoài.

Từ 12 giờ 51 phút 52 giây đến 19 giờ 09 phút 46 giây ngày 09/4/2021 G đã tổ chức cho con bạc cược 18.939 điểm, tương ứng số tiền đánh bạc là 946.950.000 đồng. Trong đó giao dịch có mức cược thấp nhất là 05 điểm (tương đương 250.000 đồng), cao nhất là 220 điểm (tương đương 11.000.000 đồng).

Tổng số tiền hoa hồng (tiền xâu từ hệ thống) mà S nhận được trong ngày 09/4/2021 là 27,96 điểm, tương ứng với số tiền 1.398.000 đồng (27,96 x 50.000đ).

Ngoài ra, G còn thu tiền cỏ ngoài (tiền xâu thu trực tiếp) của con bạc thắng cược với tỷ lệ 2% trên tổng số tiền thắng được. Trong ngày 09/4/2021, tổng số điểm thắng cược trên hệ thống là 7.945,14 điểm tương ứng với số tiền thắng là 397.257.000 đồng (7.945,14 x 50.000đ). Như vậy số tiền cỏ mà G thu được từ con bạc thắng cược là 397.257.000 x 2% = 7.945.140 đồng. Số tiền cỏ ngoài này G nhập chung với số tiền 10.000.000 đồng dùng để chung bạc cho đến khi bị bắt quả tang.

Theo lời khai của G trong ngày 09/4/2021 thì có 03 người đến tham gia cá cược các trận gà trực tuyến gồm: Đối tượng tên thường gọi là Bình (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ); Lê K S (Út) và Nguyễn Văn Sen. Trong đó, S (Út) đến đầu tiên tham gia đặt cược một lúc thì đi công việc, sau đó quay lại cá cược tiếp cho

đến khi bị bắt quả tang; Bình đến khoảng 15 giờ, tham gia cá cược đến 17 giờ thì rời đi; Sen đến sau cùng, có tham gia cược chung với S (Út) ở 01 ván với tiền cược là 5.00 đô (tương ứng 250.000 đồng). Bình, S (Út) tham gia cược nhiều trận nhưng không xác định được cụ thể trận nào, giao dịch số mấy trong báo cáo giao dịch.

Lê K S (Út) thừa nhận đã tham gia cá cược ở nhiều trận gà trực tuyến trong ngày 09/4/2021, tiền cược thấp nhất là 1.000.000 đồng, cao nhất là 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, S (Út) chỉ có thể xác định được 02 lần cá cược cuối cùng trước khi bị phát hiện. Cụ thể:

-Ở lần cá cược cuối cùng, S (Út) tham gia đặt cược với số tiền 10.000.000 đồng (tương ứng với 200.00 đô trong báo cáo giao dịch), nhưng trong lúc G đang nhập số liệu vào hệ thống trực tuyến thì Công an đến phát hiện nên không xác định được thắng thua.

-Ở lần cá cược liền trước, S (Út) tham gia đặt cược bên gà "Meron" với số tiền 5.000.000 đồng (tương ứng 100.00 đô trong báo cáo giao dịch); kết quả S thắng được số tiền 4.550.000 đồng (tỷ lệ cược là 0,91%); do đưa cho G 50.000 đồng tiền cỏ ngoài nên S (Út) còn lại được 4.470.000 đồng.

Ngoài ra, S (Út) còn tham gia cá cược ở những trận gà khác nữa nhưng không nhớ rõ trận nào và số tiền tham gia cá cược; G, Se cũng không xác định được việc cá cược của S (Út). Ngoài lời khai thì không còn chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để xác định số tiền đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính (nếu có) của S (Út) ở những trận này.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính để xem xét trách nhiệm hình sự như sau:

-Đối với Lê K S:

Tổng số tiền đánh bạc là 9.550.000 đồng (ván liền cuối) + 10.000.000 đồng (ván cuối, tuy giao dịch chưa thành công nhưng bị can đã xác định rõ con gà đặt cược, nêu rõ số tiền đặt cược, việc không đặt cược là do khách quan nên phải chịu trách nhiệm hình sự) = 19.550.000 đồng.

Thu lợi bất chính 4.470.000 đồng ở ván cược liền cuối. Khi đến sới bạc, S (Út) mang theo 4.700.000 đồng, khi bị bắt quả tang thì có 8.730.000 đồng trên người, S (Út) tham gia nhiều ván cá cược nên có cơ sở xác định toàn bộ số tiền này là tiền dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính.

-Nguyễn Hoàng G:

Số tiền đánh bạc trong tất cả các giao dịch cá cược ngày 09/4/2021 là 946.950.000 đồng, tuy nhiên căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự để quy kết đối với G là số tiền đánh bạc đã được làm rõ của Lê K S (19.550.000 đồng).

Theo lời khai của G, S thì số tiền thu lợi bất chính của G từ việc giúp sức cho S tổ chức sới bạc là 6.500.000 đồng.

-Nguyễn T S:

Số tiền đánh bạc để quy kết đối với S là số tiền đánh bạc đã được làm rõ của Lê K S (19.550.000 đồng)

Số tiền thu lợi bất chính của S được làm rõ như sau:

+Tổng số tiền hoa hồng ghi nhận từ hệ thống trong ngày 09/4/2021 là 27,96 điểm, tương đương với 1.398.000 đồng, S chưa nhận được tiền này.

+Tổng số tiền cỏ ngoài (tiền xâu) thu từ những lần con bạc thắng cược trong ngày 09/4/2021 là 7.845.140 đồng; tiền này nằm trong số tiền chung, chi thu giữ của G khi bắt quả tang.

+Ngoài ra, theo lời khai của S, G cho thấy từ khi bắt đầu tổ chức sới bạc cho đến khi bị phát hiện thì G đã đưa cho S tiền thu lợi bất chính tổng cộng 70.000.000 đồng. S thanh toán cho đối tượng tên Hoàng 30.000.000 đồng (sau khi đã trừ tiền hoa hồng trên hệ thống ghi nhận); trả công cho G 6.500.000 đồng; trả công cho L 4.000.000 đồng; S còn thu lợi 29.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lời bất chính của Nguyễn T S là **38.843.140 đồng**.

Trong giai đoạn truy tố, Lê K S bỏ trốn nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết toàn diện vụ án nên Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với Lê K S số 01/QĐ-VKS-HS ngày 06/12/2021, tách riêng và xử lý sau đối với Lê K S theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSCT ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh TG đã truy tố các bị cáo Nguyễn T S, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn V L để xét xử về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:*

-Bị cáo S đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

-Bị cáo G đã biết hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận và mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho vợ con.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn T S, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn V L phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321, Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo G từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Căn cứ khoản 7 Điều 157, Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn V L.

Về vật chứng: Ghi nhận CQĐT đã xử lý và trả xong tài sản cho anh Nguyễn Văn S, Nguyễn Chí T và Nguyễn Thanh T.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 8.410.000 đồng là tiền tang vật; 4.000.000đ bị cáo L đã nộp thu lợi bất chính, số tiền 6.500.000 đ gia đình bị cáo G nộp thu lợi bất chính, số tiền 30.000.000 đ gia đình bị cáo S nộp thu lợi bất chính;

điện thoại di động Samsung A71 vỏ màu xanh đen của bị cáo G; 01 ti vi hiệu Samsung màu đen, mã sản phẩm: UA43N5500AKXXV và 01 dây cáp dài 9m vỏ màu đỏđen; 01 laptop hiệu Sony màu trắng, số SN: 275539537000030; 01 cục sạc laptop hiệu Sony; 01 thiết bị phát wifi, IMEI: 864317038973635.

Giao lại CQĐT xử lý theo quy định pháp luật: điện thoại di động Samsung bàn phím màu đen và số tiền 5.400.000 đ của bị cáo L.

Giao lại CQĐT tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động kiểu Nokia model 1202, IMEI: 35 2017/04/251475/0; số tiền 8.730.000 đồng của Lê K S, khi nào bắt được sẽ xử lý sau trong vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn T S, Nguyễn Hoàng G đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 09/4/2021 tại nhà của Nguyễn V L tại ấp T, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG bị cáo Nguyễn T S sử dụng tài khoản đánh bạc trực tuyến trên internet để tổ chức việc đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu lời bất chính. Giúp sức cho G trong việc tổ chức là Nguyễn Hoàng G trực tiếp thao tác trên phương tiện điện tử nhập tiền cược, chung chi, thu tiền của con bạc. Số tiền thu lời bất chính của S là 38.843.140 đồng; của G là 6.500.000 đồng, của L là 4.000.000 đồng.

Các bị cáo sử dụng phương tiện điện tử thông qua mạng internet để phạm tội. Nguyễn T S phạm tội với vai trò tổ chức; đồng phạm giúp sức là Nguyễn Hoàng G và Nguyễn V L nhằm được hưởng tiền công từ S. Hành vi tổ chức đánh bạc của S, G, hành vi gá bạc của L chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức đánh bạc, gá bạc" nhưng phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm về tội "Đánh bạc" với tình tiết tăng nặng là phạm tội có tổ chức và phạm tội 02 lần trở lên.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn T S, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn V L đã phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn V L đã chết nên HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với bị cáo.

[3] Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn thu lợi bất chính mà các bị cáo có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép, điều đó cho thấy các

bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đây là một loại tệ nạn xã hội là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, cũng là nguyên nhân ảnh hưởng cuộc sống, hạnh phúc của gia đình. Các bị cáo còn có tình tiết tăng nặng là phạm tội có tổ chức và phạm tội 02 lần trở lên theo điểm a, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo.

Bị cáo Nguyễn T S là người tổ chức, là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và hưởng lợi nhiều nhất nên mức hình phạt sẽ nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Hoàng G là người giúp sức tích cực cho bị cáo S, là người điều khiển thiết bị điện tử, quản lý tiền bị cáo S đưa để thu, chi tiền thắng thua cũng như thu tiền xâu của người thắng cuộc, tính chất mức độ ít nghiêm trọng hơn bị cáo S nên mức hình phạt sẽ tương xứng với vai trò của bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét đến việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu;; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính; sau khi phạm tội thì bị cáo S ra đầu thú và có bà nội là người có công với cách mạng, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với người cung cấp cho Nguyễn T S tài khoản, mật khẩu đăng nhập để đánh bạc trực tuyến tên thường gọi là Hoàng. Do bị cáo S không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Đối với người tên thường gọi là Bình, có hành vi đánh bạc trực tuyến, bị cáo S và G chỉ biết là người làm nghề bơm cát gặp tại kênh Nguyễn Tấn Thành mà không rõ địa chỉ và họ tên đầy đủ; kết quả xác minh không tìm thấy đối tượng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng hồ sơ đối tượng tên Hoàng và Bình tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có căn cứ.

[4] Nguyễn Văn S có tham gia đánh bạc số tiền 250.000 đồng. Trước đây Sen bị Công an huyện Tân Phước, tỉnh TG phạt tiền về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0003963/QĐ-XPHC ngày 26/11/2019; biên bản giao nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/11/2019 có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn S. Tuy nhiên, S cho rằng chưa nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên chưa đóng phạt.

Theo Kết luận giám định số 900/KTHS-D92 ngày 25/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh TG xác định: Không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết họ tên Nguyễn Văn S trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết họ tên Nguyễn Văn S trên tài liệu mẫu so sánh có phải do cùng một người ký, viết ra hay không.

Như vậy chưa đủ căn cứ để xác định S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà tiếp tục vi phạm. Do đó hành vi đánh bạc của S trong vụ án này chưa đủ cơ sở cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật

Hình sự. Ngày 03/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000355/QĐ-XPHC đối với S, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

[6] Đối với Nguyễn Chí T và Nguyễn Thanh T chỉ là người đến nhà bị cáo L chơi và uống rượu, không có hành vi tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

-Thu giữ của anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động kiểu Nokia bàn phím, màu đen và một xe mô tô biển số 63FA-3828. Do các tài sản này không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho anh Sen và trả xe cho chủ sở hữu anh Lê Thành T là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

-Thu giữ của anh Nguyễn Thanh T số tiền 100.000 đồng; 01 điện thoại di động kiểu OPPO màu xanh và 01 xe mô tô biển số 62H1-0766. Do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả tiền và xe trên cho anh T là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

-Thu giữ của anh Nguyễn Chí T 01 xe mô tô biển số 68T7-3205. Do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe trên cho anh T là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

-Thu tại hiện trường:

+Số tiền 8.410.000 đồng là tiền tang vật, G khai là tiền thu lợi trong quá trình đánh bạc (nằm trong thu lợi bất chính của S) nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+01 ti vi hiệu Samsung màu đen, mã sản phẩm: UA43N5500AKXXV và 01 dây cáp dài 9m vỏ màu đỏđen; 01 laptop hiệu Sony màu trắng, số SN: 275539537000030; 01 cục sạc laptop hiệu Sony; 01 thiết bị phát wifi, IMEI: 864317038973635. Các vật này bị cáo S dùng làm công cụ thực hiện hành vi đánh bạc qua mạng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+01 cây viết bi hiệu Thiên Long mực màu đỏ và 01 cây viết bi hiệu Thiên Long mực màu xanh, không liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+01 quyển sổ màu xanh, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

-Thu giữ của Nguyễn V L số tiền 9.400.000 đồng và 01 điện thoại di động kiểu Samsung bàn phím, màu đen. Số tiền 9.400.000 đồng gồm 4.000.000 đồng nộp tiền thu lợi bất chính cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 5.400.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang, đây là tiền cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội và không phải vật chứng vụ án, do bị cáo chết nên cần giao trả lại cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật về dân sự.

-Thu giữ của Lê K S 01 điện thoại di động kiểu Nokia model 1202, IMEI: 35 2017/04/251475/0; số tiền 8.730.000 đồng, Lê K S đã bỏ trốn đang bị truy nã nên cần hoàn trả lại cho Cơ quan điều tra, khi nào bắt được Lê K S sẽ xử lý sau.

-Thu giữ của Nguyễn Hoàng G số tiền 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung A71 vỏ màu xanh đen. Số tiền 10.000.000 đồng do vợ bị cáo là chị Phạm Thị Lý nộp 6.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 3.500.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang là tiền cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động, bị cáo có sử dụng để liên lạc với S trong thời gian tổ chức đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

-Thu giữ của chị Hà Thị B H (vợ Nguyễn T S) số tiền 30.000.000 đồng nộp tiền thu lợi bất chính của bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-Số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn T S là 38.843.140 đồng, vợ bị cáo nộp 30.000.000 đồng, thu giữ khi bắt quả tang 8.140.000đồng, như vậy còn 703.140 đồng, bị cáo S đồng ý nộp tiếp nên cần ghi nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn T S, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn V L** phạm tội **"Đánh bạc".**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn V L**.**

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38; Điều 50, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn T S 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/6/2021.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38; Điều 50, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng. *Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;*

-Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản tạm giữ cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn S, Lê Thành T, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Chí T.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 cây viết bi hiệu Thiên Long mực màu đỏ và 01 cây viết bi hiệu Thiên Long mực màu xanh, 01 quyển sổ màu xanh.

-Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 38.140.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của S (gồm 8.140.000 đ thu tại hiện trường và 30.000.000 đồng vợ bị cáo nộp).

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.500.000 đồng thu lợi bất chính và 01 điện thoại di động Samsung A71 vỏ màu xanh đen của bị cáo Nguyễn Hoàng G.

-Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000 đồng nộp thu lợi bất chính của Nguyễn V L.

-Trả lại cho cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật dân sự: 01 điện thoại di động kiểu Samsung bàn phím, màu đen và số tiền 5.400.000 đồng của bị cáo Nguyễn V L.

-Hoàn lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ của Lê K S 01 điện thoại di động kiểu Nokia model 1202, IMEI: 35 2017/04/251475/0; số tiền 8.730.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2022)

-Ghi nhận bị cáo Nguyễn T S nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính 703.140 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo S còn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo S, G và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Bảnh`